|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BẢN TIN THUẾ** |  | **Danh mục** | **Trang** |
| **Số 3517** |  | Văn bản pháp luật | 1 |
| **(18/09-01/10)** |  | Vấn đề cần lưu ý | 2 |
|  |  |  |  |
| **VĂN BẢN PHÁP LUẬT LĨNH VỰC THUẾ** | | | |
| Công văn số 12781/BTC-CST bởi Bộ Tài chính ngày 25 tháng 9 năm 2017 | V/v thuế nhập khẩu mặt hàng DCP | | |
| Công văn số 4299/TCT-CS bởi Bộ Tài chính ngày 21 tháng 9 năm 2017 | V/v thuế giá trị gia tăng đối với dự án Tháp Thái Bình | | |
| Công văn số 4307/TCT-CS bởi Bộ Tài chính ngày 21 tháng 9 năm 2017 | V/v chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản | | |
| Công văn số 4278/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 21 tháng 9 năm 2017 | V/v khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT để hoàn thuế | | |
| Công văn số 4266/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 | V/v kê khai khấu trừ thuế GTGT các hóa đơn thanh toán qua tài khoản ngân hàng không đăng ký với cơ quan thuế | | |
| Công văn số 264/BXD-QLN bởi Bộ Xây dựng ngày 20 tháng 9 năm 2017 | V/v kê khai thuế cho phần thuê diện tích văn phòng không sử dụng hết | | |
| Công văn số 265/BXD-QLN bởi Bộ Xây dựng ngày 20 tháng 9 năm 2017 | V/v Quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh quảng cáo trên tầng mái và mặt ngoài tòa nhà theo quy định của Luật Nhà ở. | | |
| Công văn số 4269/TCT-QLN bởi Tổng cục Thuế ngày 21 tháng 9 năm 2017 | V/v không tính tiền chậm nộp thuế | | |
| Công văn số 4277/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 | V/v hoàn trả tiền lãi cho người nộp thuế trên khoản tiền phạt vi phạm về lĩnh vực thuế | | |
| Công văn số 4253/TCT-CS bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 | V/v giới thiệu điểm mới tại Thông tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017 về phương pháp tính thuế | | |
| Số: 4203/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 ngày 18 tháng 09 năm 2017 | V/v giải quyết hoàn thuế cho các đối tượng có số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết phát sinh trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 đủ điều kiện hoàn thuế | | |
| **NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý** | | | |
| Công văn số 4278/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 21 tháng 9 năm 2017 về khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT để hoàn thuế, | Theo đó, Công ty đang hoạt động, có dự án đầu tư cùng tỉnh thành phố đã đi vào hoạt động, phát sinh doanh thu, Công ty đã thực hiện kết chuyển số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư chưa được hoàn vào kỳ kê khai quý 2/2017 tại tờ khai mẫu số 01/GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh thì không thuộc trường hợp hoàn thuế theo Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính.  Trường hợp dự án đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu và có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; Đồng thời số thuế giá trị gia tăng được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10% theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính. | | |
| Công văn số 265/BXD-QLN bởi Bộ Xây dựng ngày 20 tháng 9 năm 2017 V/v Quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh quảng cáo trên tầng mái và mặt ngoài tòa nhà theo quy định của Luật Nhà ở. | Theo đó, nếu diện tích mặt ngoài các tầng nhà ở và tầng mái của Tòa nhà tại Dự án Tòa nhà Tổ hợp văn phòng, trung tâm thương mại và nhà ở thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung thì các tổ chức, cá nhân sở hữu và sử dụng nhà chung cư không được sử dụng phần diện tích này sai mục đích so với quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở và nội dung dự án đã được phê duyệt; không được tự ý chuyển đổi công năng, mục đích sử dụng phần diện tích này so với thiết kế đã được phê duyệt hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Trường hợp các phần diện tích và các trang thiết bị thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung (bao gồm cả phần diện tích tầng mái của Tòa nhà) được sử dụng cho các hoạt động để kinh doanh (như cho thuê quảng cáo, cho thuê mặt bằng không gian…) mà khác mục đích so với quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở và nội dung dự án được phê duyệt thì phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng. | | |
| Công văn số 4269/TCT-QLN Tổng cục Thuế ngày 21 tháng 9 năm 2017 V/v không tính tiền chậm nộp thuế | Căn cứ các quy định tại Khoản 7 Điều 5 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP và Điều 1 Thông tư 156/2013/TT-BTC (nêu trên) thì khoản lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp NSNN là một khoản thu khác thuộc NSNN, trường hợp doanh nghiệp cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn NSNN nhưng chưa được thanh toán nên không nộp thuế đúng thời hạn dẫn đến nợ thuế (bao gồm cả lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ) thì không thực hiện cưỡng chế thuế và không phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế còn nợ nhưng không vượt quá số tiền NSNN chưa thanh toán. | | |
| Công văn số 4277/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 V/v Hạch toán khoản tiền phạt vi phạm về lĩnh vực thuế | Theo đó, trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnhthực hiện điều tra tại Công ty và xác định hành vi vi phạm về thuế của doanh nghiệp là trốn thuế, gian lận thuế (hành vi kê khai sai dân đến thiểu số thuế phải nộp) và Cục Thuế tỉnh đã ban hành quyết định truy thu và thực hiện phạt vi phạm hành chính. Khi Cơ quan Thuế thực hiện hủy bỏ quyết định số 2100/QĐ-CT ngày 19/6/2016 về việc xử lý vi phạm về thuế qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế của Cục Thuế tỉnh đối với Công ty theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh thì số tiền thuế và tiền phạt mà Công ty đã nộp khi thực hiện quyết định số 2100/QĐ-CT ngày 19/6/2016 được xác định là khoản nộp thừa và được bù trừ với khoản phát sinh phải nộp khi người nộp thuế thực hiện theo kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh về hành vi vi phạm về thuế. Cơ quan Thuế không phải trả tiền lãi đối với số thuế, số tiền phạt mà người nộp thuế đã nộp ngân sách nhà nước khi thực hiện quyết định xử phạt trước đó của cơ quan Thuế. | | |
| Công văn số 4253/TCT-CS bởi Tổng cục Thuế ngày 20 tháng 9 năm 2017 V/v giới thiệu điểm mới tại Thông tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017 về phương pháp tính thuế | Theo đó, kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2017 :  Việc xác định phương pháp tính thuế GTGT căn cứ theo Hồ sơ khai thuế GTGT do cơ sở kinh doanh gửi đến cơ quan thuế, cụ thể:   * Nếu cơ sở kinh doanh đăng ký áp dụng thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì gửi Tờ khai thuế GTGT Mẫu số 01/GTGT, 02/GTGT đến cơ quan thuế. * Nếu cơ sở kinh doanh đăng ký áp dụng phương pháp trực tiếp thì gửi Tờ khai thuế GTGT Mẫu số 03/GTGT, 04/GTGT đến cơ quan thuế.   (Tờ khai thuế GTGT Mẫu số 01/GTGT, 02/GTGT, 03/GTGT và 04/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính - đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính) | | |
| Công văn số 4203/TCT-KK bởi Tổng cục Thuế ngày 18 tháng 09 năm 2017 V/v giải quyết hoàn thuế cho các đối tượng có số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết phát sinh trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 đủ điều kiện hoàn thuế | Theo đó, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 2/6/2015 để thực hiện dự án đầu tư có thời gian ngắn (dưới 1 năm), và số thuế GTGT đầu vào cho dự án đầu tư nhỏ hơn 300 triệu nên doanh nghiệp không đề nghị hoàn đầu tư mà kết chuyển sang tờ khai 01/GTGT khi đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Trường hợp Công ty có số thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết 12 tháng trở lên tính từ tháng đầu tiên (hoặc 4 quý trở lên tính từ quý đầu tiên) kể từ khi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh, nếu Công ty đáp ứng đủ điều kiện hoàn theo quy định thì Công ty được giải quyết hoàn thuế theo Khoản 1, Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. | | |